

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 11/2021/TLST – HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn P 1, xã L, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn P 1, xã L, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Lê Văn H xác định vợ chồng có 01 con chung là Lê Văn M, sinh ngày 06/4/2009. Khi ly hôn chị H và anh H thống nhất giao cháu Lê Văn M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo nguyện vọng của con. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Lê Văn H xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Bùi Thị H và anh Lê Văn H xác định vợ chồng có nợ Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền là 62.000.000 đồng. Ngày 11/6/2021 Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng có văn bản số 12-CV/PGD thông báo cho Tòa án biết việc anh H, chị H đã trả hết số tiền gốc, tiền lãi đã vay. Do chị H, anh H đã trả hết nợ nên Tòa án không xem xét giải quyết

- Về án phí: Chị Bùi Thị H chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0009026 ngày 16/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lạc Dương;
- UBND TT.Nam Ban, huyện Lâm Hà;
- THA Dân sự huyện Lạc Dương;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thảo

